

ĐỀ CƯƠNG
GỢI Ý MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH
TRONG 11 CHỦ ĐỀ THI VIẾT TÌM HIỂU
"LỊCH SỬ QUAN HỆ ĐẶC BIỆT VIỆT NAM-LÀO, LÀO-VIỆT NAM"

1. Những nhân tố hình thành, quyết định mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam

Mục đích: Làm rõ những nhân tố hình thành và quyết định mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu được:

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, xã hội chi phối đến sự hình thành và phát triển của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam
- Những nhân tố dân cư, xã hội, văn hóa, lịch sử tác động đến sự hình thành và phát triển mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.
- Truyền thống chống giặc ngoại xâm của hai tộc và tinh thần tự nguyện phối hợp chiến đấu của nhân dân hai nước.
- Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.
- Âm mưu, thủ đoạn và sự thống trị của chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đối với cách mạng hai nước Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là một trong những nhân tố gắn kết hai dân tộc lại với nhau trên trận tuyến chống thù chung.

2. Tình cảm gắn bó keo sơn giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào trong những năm tháng chiến tranh trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng đất nước hiện nay

Mục đích: Làm rõ tình cảm gắn bó keo sơn giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào trong những năm tháng chiến tranh trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng đất nước hiện nay.

Yêu cầu:

- Nêu được mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam được hình thành và phát triển dựa trên những điểm tương đồng về điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị và xã hội, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặt nền móng đã phát triển không ngừng qua các thời kì lịch sử.
- Năm 1945, năm bắt đầu cơ cách mạng, hai nước đứng lên tiến hành cuộc khởi nghĩa cách mạng Tháng Tám 1945 thành công. Đây là *kì tích đầu tiên*, là

chiến công chung của nhân dân hai nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

- Từ năm 1945-1954, nhân dân hai nước Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam đoàn kết chống thực dân Pháp xâm lược. Trong giai đoạn này, cán bộ, chiến sĩ quân đội Việt Nam thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “giúp bạn là mình tự giúp mình” đã đoàn kết, phối hợp chiến đấu chặt chẽ, hiệu quả với quân dân Lào, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và giành thắng lợi hoàn toàn vào năm 1954.

- Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) thể hiện nghị lực và quyết tâm của cả hai nước Việt Nam-Lào trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung, kết tinh sức mạnh đoàn kết đặc biệt, liên minh chiến đấu giữa nhân dân và quân đội hai nước Việt-Lào.

- Từ năm 1954-1975, nhân dân hai nước bước vào cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược. Trong giai đoạn này, quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam phát triển lên đỉnh cao của hình thức liên minh chiến lược trực tiếp chống đế quốc, trở thành một mẫu mực về tình đoàn kết, chiến đấu, hỗ trợ lẫn nhau trên mọi lĩnh vực.

- Thủy chung với tình hữu nghị truyền thống, trung thành với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đã giúp đỡ, hỗ trợ đến mức cao nhất cả về vật chất lẫn tinh thần cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân các bộ tộc Lào. Đáp lại, Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào đã tạo mọi điều kiện thuận lợi, hết lòng ủng hộ và giúp đỡ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Trong cuộc trường chinh đầy gian khổ ấy, quân tình nguyện Việt Nam đã cùng Quân đội giải phóng nhân dân Lào mở nhiều chiến dịch cùng hàng loạt trận chiến đấu thắng lợi, đánh bại từng bước chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*”, rồi “*Chiến tranh đặc biệt tăng cường*” của Mỹ ở Lào, làm cho đế quốc Mỹ phải phân tán lực lượng đối phó, góp phần hỗ trợ đắc lực, tạo thời cơ thuận lợi cho các bước chuyển biến của chiến tranh cách mạng ở Việt Nam, tạo đà phát triển đi lên của cách mạng Campuchia, dẫn tới thắng lợi hoàn toàn vào năm 1975.

- Từ năm 1976 đến nay, với nhiệm vụ khôi phục, phát triển kinh tế-xã hội, tăng cường ổn định chính trị-xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh, quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam được thúc đẩy và mở rộng trên tất cả các lĩnh vực, trở thành mối quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước. Kết quả là, Việt Nam hiện là nước đứng thứ ba trong tổng số 52 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư trực tiếp tại Lào. Hợp tác giữa các địa phương hai nước được chú trọng thúc đẩy. Cùng với đó, quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, văn hóa, xã hội quốc phòng, an ninh luôn được phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, đã đưa mối quan hệ và tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên một tầm cao mới.

- Từ thực tiễn đoàn kết keo sơn gắn bó giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào trong những năm tháng chiến tranh trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng đất

nước hiện nay đã để lại một số bài học lịch sử, rất cần chất lọc, vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mỗi nước.

3. Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam

Mục đích: Làm rõ vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu:

- *Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh:* Nêu bật được công lao to lớn của Người với vai trò là người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Đặc biệt, nêu được sự lãnh đạo, chỉ đạo và tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng, vun đắp mối và tăng cường tình đoàn kết chiến của quân và dân hai nước chống thù chung qua các thời kì lịch sử. Bên cạnh đó, cần làm rõ tình cảm của Hồ Chí Minh dành cho nhân dân Lào và những tình cảm quý báu của nhân dân Lào dành cho Hồ Chí Minh.

- *Đối với Chủ tịch Cayxôn Phômvihản:* Nêu được quá trình hoạt động của đồng chí từ thời niên thiếu tới lúc trưởng thành; tinh thần học tập và đấu tranh của đồng chí trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX. Đặc biệt, phải làm rõ được những cống hiến của đồng chí sau khi trở thành đảng viên của Đảng, trong đó nhấn mạnh đến mối quan hệ gắn bó giữa Chủ tịch Cayxôn Phômvihản và Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như với các thế hệ cán bộ lãnh đạo Việt Nam qua những thời cách mạng; cuối cùng cần phải khẳng định, cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản là một trong những người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Đối với Chủ tịch Xuphanuvông: Bài dự thi cần phải khẳng định đây là một nhân vật đặc biệt, một biểu tượng của mối quan hệ và tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, trong đó nêu bật quá trình sinh ra và lớn lên trong Hoàng cung Lào, sớm gắn bó và để lại nhiều dấu ấn đậm nét với cách mạng Việt Nam (qua một số công trình thiết kế thời kì Hoàng thân là kĩ sư hoạt động trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX); đặc biệt, phải làm rõ được mối quan hệ gắn bó giữa Hoàng thân với Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thắng lợi. Tiếp đó, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và thời kì xây dựng, bảo vệ Tổ quốc sau này, cần nhấn mạnh những tình cảm tốt đẹp mà Hoàng thân dành cho các thế hệ, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại Lào; những cống hiến xuất sắc của Hoàng thân trên cương vị là Chủ tịch nước trong xây dựng mối quan hệ đặc biệt Lào-Việt Nam.

Đối với lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước, bài dự thi cần nhấn mạnh vai trò của các thế hệ lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước trong việc gìn giữ và phát triển mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam ở cả quá khứ, hiện tại, trong đó nhấn mạnh các hoạt động thông qua những cuộc gặp cấp cao của lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước nhằm thống nhất về chủ trương, đường lối trong xây dựng, vun đắp mối quan hệ đặc biệt.

4. Những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam

Mục đích: Làm rõ những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài viết cần nêu những thành tựu cơ bản sau:

- Hai dân tộc Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam sát cánh bên nhau cùng tiến hành khởi nghĩa Tháng Tám 1945, giành độc lập dân tộc;
- Việt Nam và Lào đoàn kết, liên minh chiến đấu chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc;
- Việt Nam và Lào đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ở mỗi nước và giành được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, đưa quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên một tầm cao mới.

5. Những kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt-Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay

Mục đích: Ghi lại những câu chuyện, những kỷ niệm sâu sắc của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ từng thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại Lào trong sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Yêu cầu: Bài viết phải phản ánh trung thực, khách quan, đúng với những gì lịch sử diễn ra.

- Đó có thể là một kỉ niệm thời trận mạc;
- Những trang hồi ức sâu nặng nghĩa tình;
- Những tình cảm gắn bó, thắm thiết giữa cán bộ, chiến sĩ Việt Nam với quân dân Lào trong những năm kháng chiến;
- Những ấn tượng sâu sắc về thành tựu của quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.v.v..

6. Những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc Việt Nam -Lào dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước trong những năm qua